

Số: **898/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số 848/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 06 năm 2026, về việc *“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”* gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Ông Đỗ Hữu C, sinh năm 1983; CCCD số 001083000696 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/06/2023;

ĐKKHKT: TDP X, phường Y, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: 109 P, Khu phố 53, Phường B, Thành Phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Nguyễn Thuý V, sinh năm 1987; CCCD số 037187002698 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021;

ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: TDP X, phường Y, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V kết hôn ngày 29/11/2007 tại UBND xã X1, huyện T (nay là phường X1), thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp. Nay ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần được công nhận.

[2] Về con chung: Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V có 02 con chung là cháu Đỗ Công M, sinh ngày 22/09/2008 và cháu Đỗ Thuận P, sinh ngày 25/08/2011. Sau khi ly hôn ông bà thỏa thuận, giao cả 02 con chung cho ông Đỗ Hữu C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thuý V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)/02 con/01 tháng (1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/01 con/01 tháng), kể từ tháng 06/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Sự thỏa

thuận về con chung của ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V phải chịu lệ phí giải quyết hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thuý V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Xét thấy: Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 17 tháng 6 năm 2026 Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Công M, sinh ngày 22/09/2008 và cháu Đỗ Thuận P, sinh ngày 25/08/2011 cho ông Đỗ Hữu C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thuý V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)/02 con/01 tháng (1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/01 con/01 tháng), kể từ tháng 06/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Bà Nguyễn Thuý V được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V phải chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thuý V đã nộp theo Biên lai số 0013987 ngày 11 tháng 06 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội. Ông Đỗ Hữu C và bà Nguyễn Thuý V đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Hà Nội;
- UBND phường X1, thành phố Hà Nội (Giấy CNKH số 210, quyền số I-2007, ngày 29/11/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thụ